TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN YÊN KHÁNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:21/2019/HS-ST
Ngày 19-04 -2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cương.

Bà Phùng Thị Hằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân Hện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Xuân Đình- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Hện Yên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST- HS ngày 13 tháng 03 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Như H, sinh năm 1987 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố 8, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Như Q và bà Đinh Thị T; vợ Nguyễn Thị H1, có 3 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2005/HSST ngày 17/06/2005 của Tòa án nhân dân Hện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xử phạt Phạm Như H 03 tháng 10 ngày tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 10/11/2005.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2008/HSST ngày 16/07/2008 của Tòa án nhân dân Hện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Như H 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong bản án tháng 02/2009.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2015/HSST ngày 06/04/2015 của Tòa án nhân dân Hện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Như H 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án 06/4/2015 về

tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách và chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 23/09/2015.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Như H*: Ông Phạm Văn S là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Phạm Thị Thanh T1; sinh năm 1985; trú tại: Phố 6, thị trấn N, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Phạm Sỹ X; sinh năm 1954; trú tại: trú tại: Phố 6, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 16/ 11/ 2018 Phạm Như H đến nhà ông Phạm Sỹ X , sinh năm 1954 ở phố 6, thị trấn N, huyện Y chơi. Đến nơi H thấy gia đình ông X không có ai ở nhà , cửa không đóng nên nảy sinh ý định vào nhà ông X trộm cắp tài sản. H đi vào trong buồng ngủ của chị Phạm Thị Thanh T1, sinh năm 1985 là con gái ông X thấy chiếc tủ kê trong phòng có chìa khóa cắm ở ổ khóa. H đến mở tủ, tìm kiếm phát hiện có 01 chiếc phong bì đựng số tiền 17.000.000 đồngcủa chị T1 để trong túi chiếc váy treo ở tủ. H đã lấy trộm phong bì tiền cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đóng cửa tủ, đi ra ngoài. Đúng lúc này ông X về nhà thấy H đi từ trong buồng ra nên hỏi H vào buồng làm gì. H nói: "cháu vào buồng ngó vậy", sau đó H cùng ông X cùng nhau uống rượi tại nhà ông X rồi H đi về nhà.

Trưa cùng ngày khi ông X đến nhà H chơi, hỏi vay tiền thì H đã lấy 500.000 đồng trong số tiền trộm cắp được của chị T1 đưa cho ông X vay. Sau đó H cùng ông X đi uống bia , H đưa cho ông X 100.000 đồng trả tiền bia và lấy 400.000 đồng chi tiêu việc cá nhân. H đem cất giấu tại bể nước gia đình số tiền còn lại là 16.000.000 đồng cùng chiếc phong bì đã trộm cắp của chị T1.

Khi phát hiện bị mất trộm tài sản, chị Phạm Thị Thanh T1 đã trình báo cơ quan Công an.

Quá trình điều tra Phạm Như H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên và giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 16.000.000 đồng cùng chiếc phong bì mà H đã trộm cắp của chị T1.

Tại Cáo trạng số 21/CT- VKSYK ngày 11 tháng 03 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo Phạm Như H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Như H phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Phạm Như H từ 12 đến 15 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Phạm Văn S trình bày lời bào chữa như sau: Tôi hoàn toàn nhất trí với tội danh và điều luật như bản cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chị T1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự . Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo H được hưởng mức án nhẹ nhất của Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Như H đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo H nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Phạm Thị Thanh T1 là người bị hại xác định chị đã được Cơ quan điều tra trả lại số tiền 16.000.000đồng H trộm cắp của chị và bị cáo H đã bồi thường cho chị số tiền H đã sử dụng là 1.000.000 đồng. Chị T1 đề nghị không nhận lại chiếc phong bì đựng tiền H đã lấy trộm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên toà của bị cáo Phạm Như H đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại và người làm chứng; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại nhà ông Phạm Sỹ X ở phố 8, thị trấn N, huyện Y, Phạm Như H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 17. 000.000 đồng của chị Phạm Thị Thanh T1.

[2] Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Nhà nước bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm

Như H phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

…"

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo H không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; năm 2019 bị cáo không thuộc hộ nghèo nhưng hoàn cảnh gia đình có khó khăn nên bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã 3 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản đã được xóa án tích nhưng vẫn không chịu sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục, cải tạo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Xử lý vật chứng: Chị Phạm Thị Thanh T1 đề nghị không nhận lại chiếc phong bì nên lưu trong hồ sơ vụ án.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T1 số tiền 16.000.000 đồng đã thu giữ và bị cáo H đã bồi thường cho chị T1 số tiền 1.000.000 đồng. Chị Phạm Thị Thanh T1 đã nhận đủ số tiền 17.000.000 đồng và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Như H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Như H phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Như H 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Như H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai , bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/04/ 2019).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.